

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm, thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 20/2/2008 Hội nghị lần thứ VI, Ban Chấp hành Trung ương khóa X

Thực hiện Công văn số 589/SNV-CCVC ngày 24/4/2018 của Sở Nội vụ về báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 20/2/2008 Hội nghị lần thứ VI, Ban Chấp hành Trung ương khóa X.

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI.

1. Đặc điểm, tình hình chung.

Thị xã Bỉm Sơn có diện tích tự nhiên 6.701,2 ha; Dân số: 58.362 người. Tình hình kinh tế - xã hội của Thị xã những năm qua tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được những kết quả quan trọng, Thị xã được công nhận là Đô thị loại III năm 2015. Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 14%; tổng giá trị sản xuất địa bàn đạt gần 15.000 tỷ đồng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch hợp lý: Công nghiệp - xây dựng: 73,8%; dịch vụ, thương mại: 24,5 %; nông, lâm, thủy sản: 1,7%; thu ngân sách địa bàn đạt hơn 650 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt trên 3.200 USD. Năm 2017, với sự tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, sâu rộng và quán triệt, triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của TW, của Tỉnh ủy và Thị ủy, BCH Đảng bộ Thị xã đã tập trung lãnh đạo, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Các chỉ tiêu đề ra đều đạt và vượt mục tiêu nghị quyết; tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2017 đạt 22,6% vượt kế hoạch 7,4%, tổng giá trị sản xuất địa bàn đạt 17.855,4 tỷ đồng, cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng chiếm: 76,06%; Thương mại - dịch vụ chiếm: 22,63%; Nông - lâm - thủy sản chiếm: 1,31%. Tổng thu ngân sách nhà nước ước 195,195 tỷ đồng, đạt 149% dự toán Tỉnh giao, đạt 106% dự toán HĐND giao. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 321,318 tỷ đồng, đạt 116% so với Dự toán HĐND giao. Thu ngân sách địa bàn ước đạt 668 tỷ đồng, tăng 6% so với CK. Tổng chi ngân sách địa phương: 321,318 tỷ đồng, đạt 116% so với dự toán HĐND giao... Văn hoá - xã hội chuyển biến tiến bộ, đời sống nhân dân được cải thiện; an sinh xã hội được đảm bảo, quốc phòng-an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Thị xã tổ chức nhiều hoạt động thi đua sôi nổi, thiết thực hiệu quả chào

mừng các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh Thanh Hóa và kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng bộ thị xã Bim Sơn (1977-2017). Cán bộ, đảng viên và nhân dân ngày càng phấn khởi, tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới của quê hương, đất nước...Toàn Thị xã hiện nay có trên 500 doanh nghiệp đang hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh như: Sản xuất vật liệu xây dựng (xi măng, gạch, ngói), hàng xuất khẩu (may mặc, ba lô - túi xách, thủ công mỹ nghệ), lắp ráp ô tô... Các công trình trọng điểm được đầu tư xây dựng, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông, tạo thành hệ thống kết nối vùng cho phát triển kinh tế - xã hội. Công tác giảm nghèo thực hiện có hiệu quả, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều còn 2,09%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã ngày càng được củng cố vững chắc

Đảng bộ Thị xã hiện có 26 đảng bộ, 17 chi bộ trực thuộc Thị ủy, được chia theo nhiều loại hình như: Xã, phường có 8 TCCS Đảng; Cơ quan hành chính có 10 TCCS Đảng; đơn vị sự nghiệp có 8 TCCS Đảng; lực lượng vũ trang 2 TCCS Đảng; các loại hình doanh nghiệp có 15 TCCS Đảng;

Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở có 195. Trong đó, có 104 chi bộ trực thuộc xã phường với 3109 đảng viên; 41 chi bộ trực thuộc Đảng ủy trong các loại hình doanh nghiệp với 579 đảng viên; 17 chi bộ thuộc đảng ủy khối đơn vị sự nghiệp với 261 đảng viên và 22 chi bộ trực thuộc đảng ủy khối hành chính với 273 đảng viên; 11 chi bộ trực thuộc đảng ủy khối lực lượng vũ trang với 112 đảng viên.

Tổng số đảng viên toàn đảng bộ Thị xã là 4.334 đảng viên, chiếm gần 7% dân số của Thị xã.

2. Lãnh đạo, triển khai nghị quyết.

Thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Thị ủy đã xây dựng Kế hoạch số 114-KH/TU, ngày 12/5/2008 về tổ chức học tập quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng (khóa X), trong đó có Nghị quyết số 22-NQ/TW về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; đồng thời BTV Thị ủy cũng ban hành Chương trình hành động số 36-CTr/TU, ngày 10/5/2008 thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW.

Ban Thường vụ Thị ủy đã tổ chức Hội nghị BCH mở rộng để quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW đến tất cả các đồng chí cán bộ chủ chốt của Thị xã và các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc. Nhìn chung, cán bộ, đảng viên tham gia học tập nghiêm túc, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Nhiều kiến nghị, đề xuất, ý kiến phát biểu thảo luận, bổ sung làm rõ thêm chương trình hành động của Thị ủy thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW.

Kế hoạch của Ban Thường vụ Thị ủy đã yêu cầu các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc; MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp thị nghiêm túc tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết 22-NQ/TW theo tinh thần đổi mới, thiết thực, phù hợp từng đối tượng. Nâng cao trách nhiệm của Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Sau hội nghị cán bộ chủ chốt của Thị xã, các phường, xã, đảng bộ, chi bộ trực thuộc Thị ủy đã chuẩn bị xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW nghiêm túc, hiệu quả, theo đúng thời gian quy định. Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc đã tổ chức 43 hội nghị triển khai, quán triệt nội dung Nghị quyết 22-NQ/TW; số người tham gia học tập đạt tỉ lệ bình quân trên 96% tổng số cán bộ, đảng viên. Sau học tập, quán triệt, nhận thức của cán bộ, đảng viên được nâng lên, phần lớn đã hiểu được nội dung cơ bản của Nghị quyết về quan điểm, chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thực hiện, trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện Nghị quyết, từ đó đồng tình cao với Trung ương về quan điểm và nghiêm túc thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

Các ngành trong khối tuyên truyền, MTTQ và các đoàn thể nhân dân đã tổ chức tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Trang thông tin điện tử của thị xã, Bản tin nội bộ, hệ thống truyền thanh từ thị xã đến cơ sở kịp thời mở chuyên trang, chuyên mục, tin bài phục vụ công tác tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ:

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TU về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCS Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy Đảng từ Thị xã đến cơ sở đã tổ chức khá tốt việc học tập, quán triệt các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Thị ủy đến cán bộ đảng viên và nhân dân. Quá trình triển khai tổ chức thực hiện đã xây dựng chương trình hành động gắn với nhiệm vụ chính trị địa phương, đơn vị. Đặc biệt thông qua các lớp học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị về chủ nghĩa Mác-Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các hội nghị thông tin định hướng tư tưởng, tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng, phổ biến giáo dục pháp luật; nêu gương người tốt, việc tốt; xây dựng mô hình điển hình tiên tiến đã góp phần nâng cao tính tự giác tích cực

của cán bộ, đảng viên, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Vì vậy, tuyệt đại đa số cán bộ đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân thị xã luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện tốt chính sách, pháp luật của nhà nước; các quy định của địa phương; phát động và triển khai nhiều phong trào thi đua yêu nước; góp phần thực hiện tốt các mục tiêu về phát triển KT-XH, QP-AN Thị xã đề ra hàng năm.

Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được các cấp uỷ Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả thiết thực. Qua đó đã tạo được bước chuyển biến cơ bản, mạnh mẽ về nhận thức, tình cảm và hành động theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thu hút đông đảo cán bộ đảng viên và nhân dân tích cực tham gia, kết quả tổng kết thực hiện cuộc vận động, làm theo toàn thị xã có gần 20.000 lượt cán bộ, đảng viên và trên 150.000 lượt quần chúng được học tập các chuyên đề về tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh. Ban Thường vụ Thị uỷ thực hiện việc tổng kết chuyên đề hằng năm đã biểu dương các tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu trong cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; chăm lo kết nạp đảng viên:

2.1. Kết quả rà soát, kiện toàn, sắp xếp và xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên:

Ban Thường vụ Thị uỷ thường xuyên xây dựng kế hoạch lãnh, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn; cấp uỷ cơ sở thực hiện việc rà soát, sắp xếp tạo sự đồng bộ, thống nhất giữa TCCS Đảng với các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở. Đến nay, các tổ chức cơ sở đảng của thị xã được sắp xếp đồng bộ, thống nhất, không có sự chông chéo, bất cập. Đặc biệt từ khi có Nghị quyết số 22-NQ/TW và Hướng dẫn 38-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng. chức của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng.

Ban Thường vụ Thị uỷ đã xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện, đặc biệt là chương trình số 32- CT/TU, ngày 06/3/2017 của Ban Chấp hành đảng bộ thị xã việc thực hiện khâu đột phá về “*Kiến toàn, củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị*” và việc tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy*

của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Nghị quyết số 19-NQ/TW “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” gắn với việc thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trong 10 năm qua, đã nâng cấp 06 chi bộ trực thuộc lên Đảng bộ trực thuộc Đảng bộ thị xã gồm: (Đảng bộ Xí nghiệp May; Đảng bộ trường THPT Bim Sơn; Đảng bộ Công ty Tiên Sơn. Đảng bộ CTCP Sản xuất và Thương mại Lam Sơn, Đảng bộ Ngân hàng đầu tư phát triển, Đảng bộ trường THPT Lê Hồng Phong) Chuyển các chi bộ nhỏ loại hình doanh nghiệp trực thuộc thị xã về trực thuộc Đảng bộ các xã, phường; Thành lập mới 02 Đảng bộ là: Đảng bộ Cơ quan Đảng - Đoàn thể; Đảng bộ phường Phú Sơn và 01 chi bộ Thi hành án dân sự thị xã. Hướng dẫn Đảng bộ xã, phường thành lập chi bộ cơ quan xã, phường. Có 8/8 xã phường thành lập chi bộ cơ quan đi vào hoạt động và đến nay thực hiện hướng dẫn về giải thể chi bộ cơ quan xã phường, Thị xã đã thực hiện giải thể 8/8 chi bộ cơ quan xã phường.

Kết quả phân loại TCCS Đảng và đảng viên qua các năm: *(Biểu thống kê đính kèm)*

2.2. Kết quả phát triển đảng viên:

Trong những năm qua công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên luôn được các cấp uỷ Đảng quan tâm; nhiều giải pháp tạo nguồn phát triển đảng được đề ra, kết quả từ năm 2008 đến nay, các đảng bộ, chi bộ trực thuộc thị uỷ đã cử trên 1.500 lượt người đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về đảng; xét trình Ban Thường vụ Thị uỷ kết nạp được 1144 quần chúng ưu tú vào đảng, trong đó Đảng bộ xã, phường kết nạp được 410 đảng viên; các đảng bộ, chi bộ thuộc khối doanh nghiệp kết nạp được 329 đảng viên; các đảng bộ, chi bộ thuộc khối hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang kết nạp được 403 đảng viên nâng tổng số đảng viên toàn thị xã lên 4.334 đảng viên.

Công tác kết nạp đảng viên được các cấp uỷ Đảng thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng và quy định thi hành điều lệ Đảng. Chất lượng đảng viên được nâng cao, trong số đảng viên mới kết nạp trẻ từ 18 đến 30 tuổi chiếm 72%.

3. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện chủ trương trẻ hoá, tiêu chuẩn hoá, nhất thể hoá chức danh cán bộ cơ sở:

Hiện nay, toàn thị xã có 657 cán bộ công chức, viên chức cấp thị xã. Trong đó công chức khối đảng - đoàn thể là 46 đồng chí; khối quản lý nhà nước là 66 đồng chí; viên chức sự nghiệp là 545 đồng chí; khối xã, phường có 144 cán bộ công chức và 48 cán bộ bán chuyên trách. Trong tổng số cán bộ công chức thị

xã và xã phường có xấp xỉ 80% cán bộ công chức, viên chức có trình độ Đại học về chuyên môn. Trong những năm qua, Ban Thường vụ Thị uỷ đã quan tâm đề ra nhiều giải pháp thực hiện trẻ hoá và chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức. Hiện nay đội ngũ cán bộ công chức thị xã đạt chuẩn theo quy định; độ tuổi bình quân của đội ngũ cán bộ công chức thị xã là 40 tuổi, trong đó dưới 35 tuổi, chiếm gần 50%; Đội ngũ cán bộ, công chức xã, phường, đến nay đạt chuẩn gần 100% theo qui định.

Để xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới; cũng như chuẩn bị nhân sự cho các kỳ Đại hội Đảng. Ban Thường vụ Thị uỷ đã xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn theo yêu cầu của Nghị quyết của Bộ chính trị; các chức danh lãnh đạo thị xã; BCH. BTV Thị uỷ; Trưởng, Phó các phòng, ban, đoàn thể thị xã được xây dựng một cách đồng bộ. Do vậy đã khắc phục một bước việc thiếu hụt cán bộ do biến động về nhân sự. Đối với Đảng bộ các xã, phường, đảng bộ, chi bộ trực thuộc, Ban thường vụ Thị uỷ đã chỉ đạo xây dựng quy hoạch cán bộ đảm bảo theo yêu cầu đề ra; thường xuyên rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ, trong đó khối xã phường quy hoạch các chức danh chủ chốt và trưởng các đoàn thể có tổng số nguồn quy hoạch theo qui định; Thị xã đã gắn quy hoạch cán bộ với đào tạo và sử dụng cán bộ. Trong 10 năm qua thị xã đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho hơn 290 lượt cán bộ; đào tạo về lý luận chính trị Cao cấp 71 đồng chí; trung cấp chính trị là 219 đ/c. Công tác quản lý và sử dụng, đánh giá đội ngũ cán bộ công chức được tăng cường một bước và đi vào nề nếp; trong 10 năm đã luân chuyển, điều động 42 lượt cán bộ, trong đó luân chuyển từ thị xã xuống xã, phường là 11 đ/c; luân chuyển từ phường lên thị xã là 06 đ/c; luân chuyển giữa cơ quan Đảng, đoàn thể và UBND thị xã là 25 lượt; tuyển dụng mới cán bộ công chức trong cơ quan Đảng - đoàn thể là 13 đồng chí; Cán bộ xã phường được cử đi đào tạo Đại học chuyên môn là 40 đồng chí, đào tạo về Trung cấp Lý luận là 76 đồng chí; cán bộ cơ sở được bồi dưỡng nghiệp vụ tại cấp thị xã, tỉnh, trung ương là 623 lượt; số lượng bí thư chi bộ được bồi dưỡng là 593 lượt.

Thực hiện chủ trương thí điểm kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng. Từ khi có Chỉ thị 13-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc xây dựng, củng cố các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội ở các đơn vị kinh tế ngoài quốc doanh và liên doanh với nước ngoài; Ban Thường vụ thị uỷ ban hành nghị quyết số 15-NQ/TU về củng cố, phát triển tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 17/3/2017 về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng gắn với

đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước giai đoạn 2017- 2020. Vì vậy trong những năm qua hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp trên địa bàn thị xã ngày càng được củng cố vững mạnh; vai trò tổ chức Đảng và đảng viên trong các doanh nghiệp ngày được phát huy góp phần cùng lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; công tác xây dựng đảng được thực hiện khá tốt; hàng năm phân loại tổ chức Đảng trong các doanh nghiệp trực thuộc Thị xã đạt TSVM tăng, không có tổ chức đảng yếu kém. Đến tháng 3/2018, trên địa bàn thị xã có 23 doanh nghiệp đã thành lập được tổ chức cơ sở Đảng với trên 400 đảng viên trong đó có 10 doanh nghiệp tư nhân với 207 đảng viên.

Công tác điều động, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện theo đúng nguyên tắc, dân chủ, phù hợp với trình độ, chuyên môn, vị trí công tác. Về nhất thể hóa bí thư kiêm chủ tịch cấp xã: Năm 2016 đã thí điểm thực hiện tại phường Ba Đình tuy nhiên đến nay chưa thực hiện trên diện rộng. Thực hiện mô hình bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn đến nay mới có 05/65 chi bộ thôn khu phố thực hiện. Theo chủ trương của Ban Thường vụ Thị ủy trong năm 2018 sẽ phấn đấu 100% Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn, khu phố.

4. Nâng cao chất lượng, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; khắc phục tình trạng hình thức, đơn điệu trong sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ:

Ban Thường vụ Thị ủy đã chỉ đạo, hướng dẫn các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng cụ thể, thiết thực; gắn với chức năng nhiệm vụ và đặc điểm của từng tổ chức cơ sở Đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ và cấp ủy; nhất là việc tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết TW 4 khoá XI. Vì vậy trong 10 năm qua các cấp ủy Đảng cơ sở đã xây dựng được quy chế làm việc, thường xuyên rà soát bổ xung qui chế làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của điều lệ Đảng; khắc phục một bước việc chông chéo trong phương thức hoạt động; từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; đối với chính quyền và tổ chức đoàn thể nhân dân; cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng được duy trì và thực hiện nghiêm, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Nhìn chung đa số các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc thực hiện khá nghiêm chế độ thông tin báo cáo; sinh hoạt của cấp ủy thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng; chi bộ sinh hoạt 1 tháng 1 lần, trừ hội nghị đột xuất và thường vào đầu tháng; nội dung sinh hoạt đã có bước đổi mới, bám sát nhiệm vụ, mục tiêu của

cấp uỷ cấp trên, tình hình thực tế của đơn vị; xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả; gắn với việc thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần dân chủ, tự phê bình và phê bình trong Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, Khoá XII.

5. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên; dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Ban Thường vụ Thị uỷ Bim Sơn đã phân công cán bộ phụ trách, chỉ đạo Đảng bộ, chi bộ cơ sở. Cán bộ chỉ đạo địa bàn đã bám sát và nắm bắt kịp thời tình hình đảng bộ, chi bộ; qua đó kịp thời nắm bắt được tình hình, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, nhân dân để tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vấn đề phát sinh, những kiến nghị chính của cơ sở; kịp thời triển khai, thông tin đến cơ sở những chủ trương, đường lối của đảng, các văn bản chỉ đạo của thị uỷ...

Các cấp uỷ cơ sở đã phân công cấp uỷ viên phụ trách các chi bộ; thường xuyên dự sinh hoạt chi bộ định kỳ nên sinh hoạt của chi bộ đều đặn hơn; đồng thời nắm chắc hơn hoạt động chi bộ, tư tưởng đảng viên và nhân dân; kịp thời phản ánh với đảng uỷ để có biện pháp lãnh đạo kịp thời, thường xuyên

Các ban xây dựng Đảng thị uỷ theo chức năng, nhiệm vụ đã cụ thể hoá nhiều nội dung trong công tác xây dựng đảng; tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo cơ sở đảng thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kiểm tra, giám sát; xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên; làm cho tổ chức Đảng ngày càng gắn bó với quần chúng nhân dân; thực sự là tế bào chiến đấu của Đảng ở cơ sở; là cầu nối giữa đảng với nhân dân.

Công tác tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND cấp xã bầu được thực hiện theo qui định và hướng dẫn của cấp trên, kết quả tổ chức lấy phiếu đảm bảo dân chủ, khách quan và qua đó từng cán bộ đã nhận ra được ưu điểm của mình để phát huy, tồn tại hạn chế để khắc phục sửa chữa. Đến nay đối với những cán bộ được lấy phiếu tín nhiệm; kết quả tín nhiệm đạt 100% trở lên, không có trường hợp nào có phiếu tín nhiệm thấp.

Hàng năm các cấp uỷ đăng ký phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, việc xây dựng cam kết của cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ hàng năm được thực hiện đầy đủ thường xuyên, và đây cũng là cơ sở để cuối năm đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng và cán bộ đảng viên.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vận động nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở địa bàn dân cư và được xác định là nhiệm vụ, trong các nhiệm vụ của Hội.

Công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên được quan tâm thực hiện; góp phần ngăn ngừa, hạn chế, không để xảy ra tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp

luật, vi phạm quy định của Đảng; xây dựng tổ chức cơ sở đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng ở cơ sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được và những ưu điểm.

Quá trình quán triệt, học tập và triển khai thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X), được Ban Thường vụ Thị uỷ, các cấp uỷ Đảng ở cơ sở quan tâm thực hiện khá nghiêm túc; qua triển khai nhận thức của các cấp uỷ đảng và đảng viên về vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng được nâng lên rõ rệt; ý thức xây dựng tổ chức đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được đại đa số cấp uỷ đảng cơ sở đặt ra; kết quả bước đầu đã thực hiện khá tốt; tổ chức đảng ở cơ sở đã phát huy vai trò lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh từ cơ sở; trở thành cầu nối quan trọng giữa đảng với nhân dân.

Qua quá trình thực hiện nghị quyết; chất lượng chi bộ được nâng lên, đa số các chi bộ đạt TSVM và hoàn thành tốt nhiệm vụ; chỉ riêng trong năm 2009 có 01 chi bộ xếp loại yếu kém, chiếm tỷ lệ 0,55%; sinh hoạt chi bộ định kỳ được duy trì thường xuyên; nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ cơ bản đáp ứng theo quy định và ngày được đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế từng loại hình chi bộ; tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng được phát huy góp phần quan trọng cùng đảng bộ thị xã lãnh đạo thắng lợi nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN trong những năm vừa qua.

2. Hạn chế và nguyên nhân:

- Một số ít tổ chức đảng ở cơ sở phương thức lãnh đạo chậm được đổi mới; sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế; chất lượng sinh hoạt của cấp uỷ, chi bộ chưa cao; hiệu quả, hiệu lực điều hành của chính quyền có lúc, có có việc chưa quyết liệt; hoạt động của một số đoàn thể nhân dân ở cơ sở còn mang tính hình thức.

- Một số ít cấp uỷ cơ sở tổ chức quán triệt Nghị quyết 22 –NQ/TW chưa thật đầy đủ; chương trình hành động thiếu cụ thể; tổ chức thực hiện có nội dung chưa đạt yêu cầu đề ra

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ còn có cấp uỷ thực hiện chưa tốt, dẫn tới có đơn vị còn bị động trong công tác cán bộ; có một bộ phận nhỏ cán bộ kiến thức và năng lực công tác còn hạn chế; thiếu tu dưỡng rèn luyện nên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao không cao. Điều đó đặt ra cần tập trung, đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 22 –NQ/TW trong những năm tiếp theo

nhằm xây dựng tổ chức đảng ở cơ sở trên địa bàn thị xã vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU.

1. Ban Thường vụ Thị uỷ tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cấp uỷ Đảng ở cơ sở đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X); đề không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCS Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, gắn sinh hoạt chi bộ với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

2. Tập trung đề ra các giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo của TCCS Đảng; nhất là phương thức lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, tiên phong, gương mẫu trong công tác; nhằm xây dựng tổ chức đảng ở cơ sở vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức đáp ứng yêu cầu lãnh đạo nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

3. Các cấp uỷ Đảng xây dựng kế hoạch cụ thể tạo nguồn cán bộ và đưa vào quy hoạch; gắn quy hoạch với việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đẩy mạnh việc luân chuyển cán bộ; tạo điều kiện để cán bộ, nhất là cán bộ trẻ có triển vọng được rèn luyện qua thực tiễn công tác; chuẩn bị nguồn cán bộ. thực hiện nhất thể hóa bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND, bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở xã, phường, thực hiện nhất thể hóa bí thư chi bộ kiêm trưởng khu phố, thôn.

4. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ Đảng từ thị đến cơ sở theo quy định của Điều lệ Đảng.

5. Tập trung khắc phục các tồn tại, thiếu sót trong quá trình thực hiện Nghị quyết 22 -NQ/TW ; thực hiện tốt việc duy trì sinh hoạt chi bộ theo định kỳ; đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Ban Thường vụ Thị uỷ xây dựng đề án nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực hiện thí điểm việc tăng cường cán bộ các Ban xây dựng Đảng Thị uỷ về tham dự các buổi sinh hoạt chi bộ trên địa bàn dân cư để nắm bắt sâu tình hình thực tiễn.

6. Ban Tuyên giáo Thị uỷ; Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thị xã tổ chức tốt việc thông tin thời sự cho các chi, đảng bộ cơ sở. Nâng cao chất lượng Bản tin Nội bộ của thị xã phục vụ sinh hoạt chi bộ; Các ban xây dựng đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nền nếp sinh hoạt của các chi bộ.

Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cấp uỷ cơ sở.

7. Tiếp tục chăm lo công tác tạo nguồn phát triển đảng và phát triển Đảng viên mới trong đoàn viên thanh niên và đoàn viên công đoàn. Các chi bộ tập trung bồi dưỡng, giúp đỡ những đoàn viên ưu tú, quần chúng ưu tú để phát triển Đảng, đảm bảo cả về số lượng, chất lượng nhằm tăng cường đảng viên cho Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1. Các Cấp uỷ tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa X) về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSĐ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; các chỉ thị, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về xây dựng TCCSĐ và đội ngũ cán bộ, đảng viên; nắm vững và thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của các loại hình TCCSĐ; nâng cao nhận thức cho cấp uỷ, cán bộ chủ chốt các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên về vị trí vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở của TCCSĐ.

2. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc; xác định rõ trách nhiệm, chế độ làm việc, mối quan hệ giữa cấp uỷ, chi bộ với chính quyền, các đoàn thể, thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước bố trí đảng viên là chủ doanh nghiệp hoặc thành viên lãnh đạo làm bí thư cấp uỷ, chi bộ.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của các đảng bộ, chi bộ trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc đánh giá chất lượng tổ chức ở cơ sở gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sau đánh giá, phân loại, kịp thời chỉ đạo các tổ chức đảng xây dựng kế hoạch khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém.

4. Cấp uỷ, tổ chức đảng chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đồng thời xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu, khuyến khích người đứng đầu có nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, khắc phục tình trạng dựa dẫm vào tập thể. Thường xuyên mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật kỷ cương; coi trọng thảo luận, phát huy trí tuệ tập thể, ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị- xã hội và nhân dân. Nêu cao ý thức tự phê và phê bình trên tinh thần đoàn kết thống nhất, gắn với tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 4(khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và quy chế chất vấn trong đảng tại hội nghị cấp uỷ cơ sở.

5. Duy trì nền nếp sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ theo quy định của điều lệ Đảng; chú trọng phát huy dân chủ, tinh thần tự phê và phê bình của đảng viên trong sinh hoạt. Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Quan tâm thành lập TCCSĐ tại các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước. Tăng cường chỉ đạo việc sinh hoạt chuyên đề hằng quý ở các thôn xóm, khu phố, cấp uỷ cấp trên trực tiếp hướng dẫn quy trình, duyệt nội dung sinh hoạt chuyên đề, tập trung vào các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, các vấn đề nổi cộm, bức xúc; sau sinh hoạt, căn cứ tầm quan trọng của vấn đề để ban hành kết luận hoặc nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện.

6. Định kỳ 6 tháng một lần, cấp uỷ cấp trên trực tiếp của TCCSĐ kiểm tra và thông báo kết quả trong toàn đảng bộ về thực hiện chế độ sinh hoạt cấp uỷ, chi bộ. Duy trì nghiêm việc phân công đồng chí cấp uỷ viên, chỉ đạo định kỳ dự sinh hoạt với cấp uỷ, chi bộ, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh; sau khi dự sinh hoạt phải có báo cáo gửi thường trực cấp uỷ.

7. Cấp uỷ, TCCSĐ quản lý chặt chẽ cả đội ngũ và từng cán bộ, đảng viên về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống và các mối quan hệ xã hội; đề cao vai trò quản lý của cấp uỷ, chi bộ và phát huy vai trò tự quản lý của cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt việc phân công công tác cho cán bộ, đảng viên gắn với sinh hoạt chi bộ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm. Thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước.

8. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị và bồi dưỡng, rèn luyện cho cán bộ, đảng viên. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập chính trị. Động viên cán bộ, đảng viên tự nghiên cứu, học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, năng lực trong thực tiễn công tác; gắn giáo dục, bồi dưỡng mục tiêu, lý tưởng với nâng cao trình độ, kiến thức toàn diện và việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Tuyên truyền, cổ vũ động viên gương người tốt, việc tốt; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

9. Thực hiện nghiêm Quy định số 101- QĐ/TW của Ban Bí thư trung ương Đảng (khoá XI) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; quy định 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ,

đảng viên. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy cơ sở định kỳ 6 tháng một lần tiếp xúc, đối thoại với đảng viên. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kỷ cương, lề lối, tác phong làm việc; quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường nhất là cán bộ chủ chốt trong thi hành nhiệm vụ, công vụ.

10. Tập trung lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ phát triển đảng viên. Đẩy mạnh công tác tạo nguồn, bồi dưỡng và thẩm định chặt chẽ tiêu chuẩn chính trị đối với quần chúng khi kết nạp vào đảng; nâng cao chất lượng đảng viên mới kết nạp, chỉ đạo 100% tổ chức đảng có nguồn quần chúng phải xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên. Chú trọng kết nạp đảng viên, trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước. Quan tâm kết nạp công nhân đang làm việc tại các doanh nghiệp nhưng sinh sống ở nơi cư trú; chú trọng bồi dưỡng lựa chọn những đảng viên tiêu biểu để giới thiệu ứng cử bầu trưởng thôn; thực hiện chủ trương đồng chí bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, xóm, khu phố ở những nơi có điều kiện. Thực hiện nghiêm việc bồi dưỡng kiến thức cho đảng viên mới kết nạp và học tập chương trình lý luận chính trị sơ cấp; quan tâm cập nhật kiến thức mới cho đảng viên.

11. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và các quyết định, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị. Tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy, TCCSĐ và cán bộ, đảng viên về chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết, chỉ thị, nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, việc thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, giữ gìn tư cách đảng viên.

12. Chú trọng kiểm tra đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt, đảng viên, tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm kỷ luật, các lĩnh vực công tác trọng yếu. Thực hiện công khai, minh bạch các chế độ, chính sách và phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của quần chúng đối với cán bộ, đảng viên. Bảo vệ, khuyến khích các tổ chức và cá nhân tích cực phát hiện, kiên quyết đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị.

14. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của các ủy cơ sở. Chú trọng kiểm tra đột xuất, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tiêu cực. Gắn trách nhiệm cán bộ cấp trên với kết quả hoạt động của đơn vị cấp dưới được phân công phụ trách.

15. Đối mới, nâng cao chất lượng hoạt động và phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng đảng.

Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên trong việc tiếp thu, giải trình tham gia xây dựng Đảng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Kiến nghị:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ cần được xem là nhiệm vụ đột phá và cấp bách hiện nay.

2. Đề xuất:

- Đề nghị tăng mức phụ cấp cho Bí thư kiêm Trưởng thôn, khu phố và cán bộ bán chuyên trách xã, phường. Quy định chế độ phụ cấp cho Trưởng Ban công tác Mặt trận khu dân cư và trưởng các đoàn thể ở khu phố, thôn xóm.

- Đề nghị Tỉnh tăng cường mở các lớp cập nhật kiến thức mới để bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt xã, phường.

- Đề nghị bố trí cán bộ Văn phòng UBND cùng thực hiện nhiệm vụ cho Văn phòng Đảng uỷ cấp xã./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.



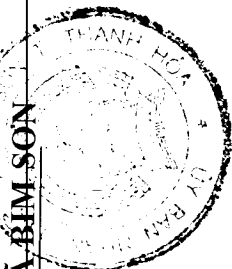
Mai Đình Lâm

Bim Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018

SỐ LƯỢNG VÀ TRÌNH ĐỘ CẤP ỦY CƠ SỞ

Biểu 2: CLCU

TT	Loại hình	Cấp ủy						Bí thư cấp ủy										
		Trình độ chuyên môn			Trình độ LLCT			Trình độ chuyên môn			Trình độ LLCT							
		Tổng số	Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	Tổng số	Trên đại học	Đại học, cao đẳng	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	Cử nhân, cao cấp	Trung cấp	Chưa qua đào tạo	
A	Nhiệm kỳ 2010 - 2015																	
1	Xã, phường, thị trấn	113	3	69	29	12												
2	Cơ quan	41	5	35	1													
3	Đơn vị sự nghiệp	34	17	17														
4	DN nhà nước	25	1	23	1													
5	DN ngoài nhà nước	63	4	45	8	6												
6	Quân đội	7	0	7														
7	Công an	9		9														
8	Loại hình khác																	
B	Nhiệm kỳ 2015 - 2020																	
1	Xã, phường, thị trấn	109	3	83	20	3												
2	Cơ quan	43	5	10														
3	Đơn vị sự nghiệp	32	16	16														
4	DN nhà nước	18	1	17														
5	DN ngoài nhà nước	65	5	49	7	4												
6	Quân đội	7	1	6														
7	Công an	11		11														
8	Loại hình khác																	

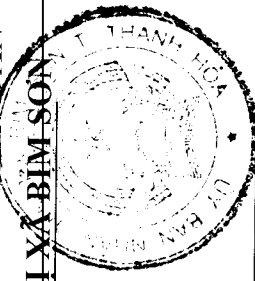


Bim Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018

SỐ LƯỢNG ĐẢNG VIÊN VÀ CHẤT LƯỢNG KẾT NẠP ĐẢNG VIÊN MỚI

Biểu 3a: CLKNDV

TT	Năm	Tổng số	Trình độ đảng viên QUA CÁC NĂM										Tổng số	Chất lượng kết nạp đảng viên qua các năm									
			Trình độ học vấn							Trình độ LLCT				Trình độ học vấn									
			Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Tốt nghiệp PTTH	Tốt nghiệp THCS	Chỉ biết đọc, biết viết	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trung cấp	Tốt nghiệp PTTH	Tốt nghiệp THCS	Chỉ biết đọc, biết viết	CN, cao cấp	Trung cấp	Chưa đào tạo
1	2008	3451	1	29	663	1257	2489	790	172	66	650	2165	94	0	2	25	19	91	3	0	0	0	94
2	2009	3512	1	32	694	1278	2511	787	161	58	582	2315	90	0	0	25	20	85	5	0	0	0	90
3	2010	3637	1	34	848	1322	2638	828	155	71	669	1885	153	0	1	31	22	145	5	0	0	0	153
4	2011	3771	1	34	856	1334	2775	839	148	78	671	2226	135	0	1	56	38	126	9	0	0	0	135
5	2012	3892	1	37	868	1304	2891	841	160	89	681	2245	122	0	2	58	42	120	2	0	0	0	122
6	2013	3892	1	44	881	1328	3001	823	157	92	749	2256	138	0	7	60	41	128	10	0	0	0	138
7	2014	4055	1	78	1068	1452	3186	745	124	116	751	2544	105	0	4	52	44	104	1	0	0	0	105
8	2015	4166	1	89	1242	1339	3269	784	98	119	765	2527	105	0	5	55	20	99	6	0	0	0	105
9	2016	4300	1	96	1418	1336	3418	717	105	125	823	2434	104	0	7	54	24	103	1	0	0	0	103
10	2017	4334	1	124	1466	1331	3481	710	105	133	880	2350	96	0	4	59	27	96	0	4	59	27	96

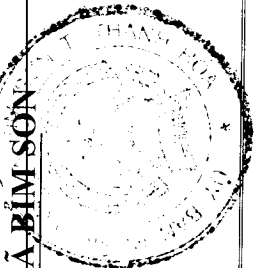


Bim Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018

THÔNG KÊ TỔ CHỨC ĐẢNG

Biểu 4: CBKN

TT	Nhiệm kỳ	Tổng số tổ chức cơ sở đảng	Bí thư các TCCSD là thủ trưởng cơ quan, đơn vị	Bí thư là thủ trưởng cơ quan, đơn vị chia theo các loại hình													
				Cơ quan		Đơn vị sự nghiệp		DN nhà nước		DN ngoài nhà nước		Quân đội		Công an		Loại hình khác	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Nhiệm kỳ 2010 - 2015 - Tăng - Giảm	43	34	10	23.2%	8	18.6%	6	13.9%	9	20.9%	0		1	2.3%		
2	Nhiệm kỳ 2015 - 2020 - Tăng - Giảm	43	34	9	20.9%	8	18.6%	4	9.3%	12	27.9%	0		1	2.3%		
				1				2		3							





NGUỒN HÌNH THÀNH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Biểu 8: NCBCC

TT	Năm	Tổng số	Cán bộ		Công chức	
			Đạt chuẩn về trình độ chuyên môn	Đạt chuẩn về trình độ LLCT	Đạt chuẩn về trình độ chuyên môn	Đạt chuẩn về trình độ LLCT
1	Năm 2008	124	116	63	47	17
	- Tuyển dụng từ sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng	9	9	1	9	
	- Từ những người công tác ở cấp xã năm 2007 trở về trước	87	82	41	19	9
	- Từ người hoạt động không chuyên trách cấp xã; thôn, tổ dân phố	11	8	6	5	
	- Từ cán bộ, công chức nơi khác	14	14	12	11	5
	- Từ các nguồn khác	3	3	3	3	3
2	Năm 2017	159	69	80	71	34
	- Tuyển dụng từ sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng	27	27		27	
	- Từ những người công tác ở cấp xã năm 2007 trở về trước	59	22	59	33	27
	- Từ người hoạt động không chuyên trách cấp xã; thôn, tổ dân phố	38	5	6	3	3
	- Từ cán bộ, công chức nơi khác	15	6	2	2	1
	- Từ các nguồn khác	20	9	13	6	3

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bim Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH HÌNH THÔN, TỔ DÂN PHỐ, TRƯỜNG HỌC, TRẠM Y TẾ, DOANH NGHIỆP
CHƯA CÓ TỒ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

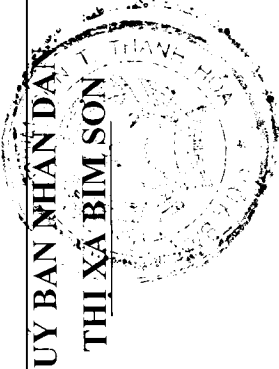
Biểu 9: CCTCD, DV

TT	Năm	Thôn, tổ dân phố		Trường tiểu học và THCS		Trường mầm non		Trạm y tế		Doanh nghiệp		
		Tổng số	Chưa có tổ chức đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng viên	Tổng số	Chưa có tổ chức đảng viên	Chưa có tổ chức đảng viên
1	2008	65		12		6		7	1	174	156	68
2	2013	65		12		6		8	3	231	211	145
3	2017	65		12		8	1	8	6	359	337	267

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bim Son, ngày 04 tháng 5 năm 2018



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BİM SON

BỘ TRÍ KIỂM NHIỆM CÁN BỘ CẤP XÃ VÀ Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Biểu 10: CBKN

TT	Năm	Tổng số xã, phường, thị trấn	Số đơn vị cấp xã có chủ tịch HĐND chuyên trách	Số đơn vị cấp xã bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND	Số bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch HĐND	Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố		Trưởng thôn, bản, tổ dân phố		Trong đó	
						Tổng số	Kiểm trưởng thôn, tổ trưởng dân phố	Tổng số	Kiểm trưởng ban công tác Mặt trận		
1	2008	7			4	65		65	5	Chưa đảng viên	7.6%
2	2013	8	1		6	65	1	65	11		16.9%
3	2017	8	1		8	65	5	65	11		16.9%

Bim Sơn, ngày 04 tháng 5 năm 2018

KẾT QUẢ LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ CƠ SỞ

Biểu 11: LCCB

TT	Chức danh	Nhiệm kỳ 2010 - 2015				Nhiệm kỳ 2015 - 2020		
		Luân chuyển cán bộ từ cấp xã huyện về cấp xã	Luân chuyển cán bộ từ cấp xã lên cấp huyện	Luân chuyển cán bộ từ xã này sang xã khác	Luân chuyển cán bộ từ cấp xã huyện về cấp xã	Luân chuyển cán bộ từ cấp xã lên cấp huyện	Luân chuyển cán bộ từ xã này sang xã khác	
1	Bí thư đảng ủy cấp xã	4	4	2	2			
2	Phó Bí thư thường trực							
3	Chủ tịch ủy ban nhân dân	2	2	1	2	1	1	
4	Phó chủ tịch UBND					1		
5	Chức danh khác (nếu có ghi rõ)							